

Số:15/BC-TrMNGT

Gia Viễn, ngày 10 tháng 01 năm 2026

## **BÁO CÁO**

**Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I,  
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm học kỳ II năm học 2025-2026**

### **Phần I**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I**

##### **I. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm**

###### **1. Việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của nhà trường**

Công tác ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo được thực hiện kịp thời, đầy đủ, nội dung sát thực tế; nhiều văn bản mang tính chỉ đạo sâu, có tác dụng điều chỉnh và nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn, quản lý. Việc triển khai thực hiện nghiêm túc đã góp phần tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong toàn trường.:

Nhà trường đã ban hành đầy đủ, kịp thời các loại kế hoạch và văn bản chỉ đạo trọng tâm như: Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch chuyên môn; kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ; kế hoạch kiểm tra nội bộ; kế hoạch chuyển đổi số; kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; kế hoạch thi đua, khen thưởng; các văn bản chỉ đạo về an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy nổ, thiên tai và đảm bảo an ninh, trật tự trong nhà trường... Trong học kỳ I ban hành được 207 văn bản bao quát toàn diện các mặt, các lĩnh vực công tác của nhà trường; Có sổ ghi chép theo dõi văn bản đi, đến theo quy định; hồ sơ lưu trữ đầy đủ

Các kế hoạch, văn bản được xây dựng trên cơ sở bám sát chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình; phòng văn hoá xã Gia Viễn, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế, đặc thù địa phương và quy mô hoạt động của nhà trường. Nội dung văn bản rõ ràng, mục tiêu cụ thể, phân công nhiệm vụ và lộ trình thực hiện hợp lý, bảo đảm tính khả thi cao.

Hệ thống kế hoạch, văn bản chỉ đạo của nhà trường trong học kỳ I được ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức văn bản hành chính theo quy định; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các lĩnh vực quản lý và hoạt động chuyên môn.

Việc phổ biến, quán triệt và triển khai các kế hoạch, văn bản được thực hiện thông qua các cuộc họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ, nhóm; góp phần giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm rõ nhiệm vụ, chủ động thực hiện và phối hợp hiệu quả trong công việc.

Thông qua quá trình tổ chức thực hiện, các kế hoạch, văn bản chỉ đạo đã phát huy vai trò định hướng, điều hành, góp phần nâng cao kỷ cương, nền nếp trong quản lý; hỗ trợ tích cực cho việc đổi mới phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và hiệu quả hoạt động của nhà trường.

Tuy nhiên một số văn bản đã ban hành cần có sự điều chỉnh phát sinh trong quá trình thực hiện cần tiếp tục được cập nhật, bổ sung linh hoạt hơn trước những yêu cầu mới về chuyển đổi số và đổi mới Chương trình GDMN.

## 2. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp

### 2.1. Công tác tiếp nhận, huy động trẻ em.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ trẻ để rà soát số trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn, phân loại theo độ tuổi, khu dân cư và điều kiện gia đình. Trên cơ sở đó, nhà trường xây dựng kế hoạch huy động trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của từng khu vực, đặc biệt chú trọng công tác huy động trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo 3–4 tuổi và trẻ 5 tuổi.

Nhà trường chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của giáo dục mầm non thông qua nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp như: họp phụ huynh, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng dân cư, bảng tin nhà trường, các nhóm Zalo lớp và trang thông tin của nhà trường. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quyền lợi của trẻ khi đến trường, chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng – giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ và sự chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào học lớp Một.

Bên cạnh đó, nhà trường quan tâm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, đổi mới phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhằm tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ, qua đó góp phần giữ vững và nâng cao tỷ lệ huy động trẻ ra lớp.

Kết quả đến cuối học kỳ I, nhà trường duy trì 14 nhóm, lớp với 343 trẻ đầu năm, đến cuối tháng 12 còn 332 trẻ, đạt tỷ lệ huy động tương đối ổn định so với quy mô và điều kiện thực tế của địa phương. Tỷ lệ chuyên cần bình quân đạt khoảng 85%, phản ánh sự phối hợp tích cực giữa nhà trường và gia đình trong việc đưa trẻ đến lớp thường xuyên.

Năm học 2025-2026	Độ tuổi	DS ĐT	Tổng ra lớp DSĐT	Ra lớp tại xã	Ra lớp nơi khác	Tỷ lệ theo DSĐT	Nơi khác đến học	Trẻ học tại trường theo quy mô
Học kỳ I	Nhà trẻ CL	281	55	55	1		2	57
	Nhà trẻ TT		17	17		21	38	
	Cộng NT		72	72	1	26	23	95
	Mẫu giáo CL	357	274	274	3		12	286
	Mẫu giáo TT		28	28		43	71	
	Cộng MG		302	302	3	85,4	55	357
	Cộng CL	638	329	329	4		14	343
<b>Tổng chung</b>		374	374	4	59,2	78	452	

Tuy nhiên trong học kỳ 1 số trẻ chưa ổn định, một số trẻ vắng học do điều kiện cha mẹ đi làm ăn xa cho con đi theo, do đặc thù địa bàn khu Kênh gà cha mẹ trẻ đi tàu khi về cho trẻ đi cùng cha mẹ; thời tiết diễn biến phức tạp trong một số thời điểm ảnh hưởng đến tỷ lệ chuyên cần.

### 2.2. Thực hiện chế độ, chính sách đối với trẻ em.

Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học ngay từ đầu năm học; tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách trẻ thuộc diện được hưởng các chính sách theo đúng đối tượng, điều

kiện và trình tự, thủ tục quy định. Công tác tuyên truyền được thực hiện công khai, minh bạch thông qua họp phụ huynh, niêm yết tại bảng thông báo và thông tin trên các kênh truyền thông của nhà trường, giúp cha mẹ trẻ nắm rõ quyền lợi và phối hợp cung cấp hồ sơ đầy đủ, kịp thời. Việc xét duyệt, tổng hợp hồ sơ được nhà trường thực hiện đúng quy trình, bảo đảm chính xác, khách quan; hồ sơ được gửi về cấp có thẩm quyền đúng thời gian quy định không để xảy ra tình trạng bỏ sót hoặc chi trả sai đối tượng.

Kết quả học kỳ 1 số trẻ được hưởng chế độ chính sách như sau: **ĐVT: 1.000**

Năm học 2025-2026	Miễn học phí		Hỗ trợ ăn trưa		Hỗ trợ chi phí học tập	
	Số trẻ	Số tiền	Số trẻ	Số tiền	Số trẻ	Số tiền
Học kì 1	343	216.000.000	5	3.840.000	1	1.800.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>343</b>	<b>216.000.000</b>	<b>5</b>	<b>3.840.000</b>	<b>1</b>	<b>1.800.000</b>

### **3. Huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

\* Việc quán triệt, triển khai, giám sát của nhà trường về công tác thu, chi tài chính; thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (theo tinh thần Nghị quyết của HĐND tỉnh); miễn học phí đối với trẻ mầm non.

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt đầy đủ các quy định về quản lý tài chính, thu – chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ thông qua các cuộc họp hội đồng, họp phụ huynh và các hình thức công khai theo quy định. Nội dung quán triệt bám sát các quy định của Nhà nước, các Nghị quyết của HĐND tỉnh và hướng dẫn của ngành giáo dục, bảo đảm thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện.

- Trên cơ sở đó, nhà trường xây dựng kế hoạch thu – chi cụ thể, xác định rõ các khoản thu, mức thu, đối tượng thu và các khoản chi phục vụ trực tiếp cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thu ngoài quy định hoặc lạm thu.

- Công tác thu, chi tài chính: Nhà trường thực hiện thu, chi ngân sách và các nguồn tài chính khác đúng mục đích, đúng chế độ, đúng định mức; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Các khoản chi tập trung ưu tiên cho hoạt động chuyên môn, cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục: Các khoản thu dịch vụ (như tiền ăn bán trú và các khoản hỗ trợ theo thỏa thuận) được thực hiện trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của cha mẹ trẻ, đúng mức thu được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc chi trả được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm quyền lợi của trẻ và sự đồng thuận của phụ huynh.

- Thực hiện chính sách miễn học phí: Nhà trường triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách miễn học phí đối với trẻ mầm non theo quy định của Nhà nước và của tỉnh. 100% trẻ thuộc diện được miễn học phí được hưởng đúng, đủ chế độ; hồ sơ, thủ tục được thực hiện đúng quy trình, không để xảy ra sai sót hoặc khiếu nại.

- Công tác công khai, giám sát: Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác công khai tài chính theo đúng quy định; các nội dung thu – chi được niêm yết công khai tại nhà trường, thông báo trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp phụ

huynh và được Ban Thanh tra nhân dân, Ban đại diện cha mẹ trẻ tham gia giám sát. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ được tăng cường, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những hạn chế, bảo đảm kỷ cương, nề nếp trong quản lý tài chính.

Các khoản thu trong học kỳ 1

STT	Tên khoản thu	Tổng thu	Tổng chi	Còn
	<b>Khoản thu thỏa thuận</b>	<b>911.414.000</b>	<b>688.322.400</b>	<b>223.091.600</b>
1	<i>Tổ chức ăn bán trú</i>			
	- Tiền ăn	447.000.000	447.000.000	0
	- Tiền CSBT (Lương NV nuôi)	221.175.000	99.150.000	122.025.000
	- Tiền mua sắm ĐDCSBT	37.018.000	23.899.000	13.119.000
2	<i>Vệ sinh trường lớp, khu vệ sinh</i>	58.980.000	38.339.800	20.640.200
3	<i>Tiền nước uống, nước sinh hoạt</i>			
	Tiền nước uống	42.240.000	18.990.000	23.250.000
	Tiền nước sinh	14.830.000	8.120.300	6.707.700
4	<i>Tiền điện</i>	58.980.000	21.545.300	37.434.700
5	<i>Sách giáo khoa đồ dùng học tập các nhân của trẻ</i>	31.276.000	31.276.000	0

\* Ngân sách nhà nước được giao năm 2026 của nhà trường: 7.208.560.000đ trong đó

- Nguồn thu để lại đơn vị: Thu học phí 584.640.000đ

- Nguồn kinh phí ngân sách: 6.623.920.000đ trong đó:

- Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định 73/2024: 307.308.000đ

\* Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt đầy đủ các nội dung cơ bản của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đồng thời lồng ghép nội dung thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp Ban giám hiệu và sinh hoạt chuyên môn. Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ trong việc sử dụng ngân sách, tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

- Về quản lý và sử dụng nguồn kinh phí: Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tài chính, dự toán thu – chi và tổ chức thực hiện theo đúng quy định; sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác đúng mục đích, đúng chế độ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Các khoản chi tập trung ưu tiên cho nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, tăng cường cơ sở vật chất, cải tạo môi trường trong và ngoài nhóm lớp.

- Về chủ động khai thác và sử dụng nguồn lực: Trên cơ sở cơ chế tự chủ, nhà trường chủ động rà soát, bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm; đồng thời sử dụng hiệu quả các nguồn thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch và có sự đồng thuận của cha mẹ trẻ.

- Về trách nhiệm giải trình và công khai tài chính: Nhà trường thực hiện nghiêm túc công khai tài chính theo quy định; các nội dung liên quan đến thu – chi, sử dụng ngân sách và nguồn lực được thông báo công khai trong các cuộc họp hội đồng, họp phụ huynh và niêm yết tại nhà trường, trên trang Website góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình và tăng cường sự giám sát của các tổ chức, cá nhân liên quan.

Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ được tăng cường; Ban giám hiệu phối hợp với bộ phận kế toán, Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên rà soát, đối chiếu số liệu thu – chi, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những hạn chế trong quá trình thực hiện. Qua kiểm tra, nhà trường chưa phát hiện sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính; việc thực hiện cơ chế tự chủ cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra.

\* Công tác triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt của nhà trường.

- Thực hiện chủ trương của Chính phủ và của ngành Giáo dục về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, trong học kỳ I năm học 2025–2026, Trường Mầm non Gia Thịnh đã chủ động triển khai thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt, từng bước đổi mới phương thức quản lý tài chính, nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả trong công tác thu – chi của nhà trường.

- Nhà trường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai việc thu các khoản không dùng tiền mặt; tổ chức tuyên truyền, phổ biến tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ về ý nghĩa, lợi ích của hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Nội dung triển khai được lồng ghép trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp phụ huynh đầu năm học và thông qua các kênh thông tin của nhà trường, tạo sự thống nhất trong nhận thức và sự đồng thuận khi thực hiện.

- Nhà trường đã phối hợp với ngân hàng công thương Ninh bình triển khai các hình thức thu không dùng tiền mặt phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, như: chuyển khoản qua ngân hàng, sử dụng mã thanh toán đối với các khoản thu tiền ăn bán trú, các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo quy định. Việc triển khai được thực hiện từng bước, bảo đảm thuận tiện, dễ thực hiện đối với cha mẹ trẻ, đặc biệt quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn phụ huynh tại khu vực nông thôn, phụ huynh chưa quen với các hình thức thanh toán điện tử.

- Kết quả: Tỷ lệ trên 95% phụ huynh thực hiện thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt từng bước được nâng lên; quy trình thu – chi được rút gọn, hạn chế việc sử dụng tiền mặt tại trường. Công tác quản lý tài chính của nhà trường trở nên chặt chẽ, minh bạch, giảm thiểu rủi ro, sai sót trong quá trình thu – chi; việc đối chiếu, tổng hợp số liệu được thực hiện nhanh chóng, chính xác. Việc triển khai thu không dùng tiền mặt góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác quản lý tài chính, phù hợp với định hướng đổi mới quản trị trường học của ngành Giáo dục.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thu không dùng tiền mặt tại nhà trường còn gặp một số khó khăn như: một bộ phận cha mẹ trẻ ở khu vực nông thôn đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên việc tiếp cận công nghệ thông tin còn hạn chế, thói quen sử dụng dịch vụ ngân hàng của một số phụ huynh còn hạn chế.

\* Công tác huy động các nguồn tài trợ trong nhà trường theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 (nêu số liệu cụ thể).

- Thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trong năm học 2025–2026, Trường Mầm non Gia Thịnh đã nghiêm túc rà soát nhu cầu thực tế và điều kiện triển khai các hoạt động vận động tài trợ của nhà trường. Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế – xã hội của địa phương, điều kiện của cha mẹ trẻ và yêu cầu bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, nhà trường không xây dựng kế hoạch vận động tài trợ trong năm học 2025–2026. Việc không tổ chức vận động tài trợ được thống nhất trong tập thể lãnh đạo nhà trường và báo cáo cấp có thẩm quyền theo đúng quy định, nhằm tránh gây áp lực cho phụ huynh, đồng thời bảo đảm sự đồng thuận và ổn định trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhà trường tập trung khai thác hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp theo ngân sách nhà nước; sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, đúng quy định các nguồn kinh phí hiện có để duy trì hoạt động thường xuyên, cải thiện môi trường giáo dục và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Mọi nội dung liên quan đến tài chính được thực hiện công khai theo quy định hiện hành, bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của nhà trường. Trong thời gian tới, nếu có nhu cầu và đủ điều kiện vận động tài trợ, nhà trường sẽ thực hiện đúng quy trình, nguyên tắc và được sự cho phép của cấp có thẩm quyền theo quy định.

\* Giải pháp thu hút các nguồn lực hợp pháp đầu tư cho giáo dục; ưu tiên nguồn lực của nhà trường để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các nhóm lớp, nhất là cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. *(nêu số liệu cụ thể)*

- Nhà trường xác định việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và đáp ứng yêu cầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Trong học kỳ I năm học 2025–2026, Trường Mầm non Gia Thịnh tập trung khai thác các nguồn lực sau:

+ Nguồn ngân sách địa phương: Nhà trường được UBND xã đầu tư kinh phí sửa chữa 02 phòng học, sơn toàn bộ mặt ngoài khu trung tâm. Tổng kinh phí ngân sách sử dụng cho công tác duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất trong học kỳ I là gần 400 triệu đồng.

+ Nguồn lực nội tại của nhà trường: Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giáo viên trong việc tự làm đồ dùng, đồ chơi, cải tạo môi trường lớp học. Trong học kỳ I, giáo viên toàn trường đã tự làm và bổ sung hơn 80 bộ đồ dùng – học liệu phục vụ hoạt động giáo dục, góp phần tiết kiệm chi phí cho nhà trường.

+ Đầu tư thiết bị dạy học cho các nhóm lớp: Nhà trường thực hiện rà soát tổng thể hiện trạng cơ sở vật chất tại 14 nhóm lớp, xác định rõ hạng mục cần đầu tư theo lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng mức độ 2. Ngay từ đầu năm học nhà trường có bổ sung các thiết bị, đồ dùng dạy học và phát động giáo viên tham gia phong trào làm đồ dùng dạy học, có kế hoạch mua sắm đồ dùng còn thiếu để bảo đảm yêu cầu phục vụ cho công tác dạy và học. Đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học sử dụng đúng mục đích, được quản lý và theo dõi cập nhật vào hồ sơ các nhóm, lớp, hồ sơ nhà trường. Học kỳ I bổ sung: 202

danh mục ở các nhóm lớp. với tổng kinh phí là: 175.835.100đ từ nguồn NS và thoả thuận

+ Cải tạo môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phục vụ công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia kiểm định chất lượng: Bổ sung đồ dùng, đồ chơi vận động, thảm cỏ nhân tạo, khu trải nghiệm cho trẻ. Kinh phí thực hiện: khoảng 280 triệu đồng.

Việc ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm đã góp phần từng bước nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, tạo môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện, đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

#### 4. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Nhà trường có cơ bản đủ số lượng CBGVNV để thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại trường, 100% CBGVNV trong biên chế nhà trường có trình độ trên chuẩn. Số lượng nhân viên hợp đồng đều có đủ điều kiện theo vị trí việc làm.

	SL	Thừa	Thiếu	Trình độ đào tạo			Trình độ Tin học	Trình độ NN	Đảng viên	Chứng chỉ QL	Trình độ TCLLCT	Biên chế	HD
				Đáp ứng vị trí việc làm	Đạt chuẩn	Tr.đó Trên chuẩn							
CBQL	3					3	3	3	3	3	3	3	
GVNT	8					8	8	8	6	2	2	7	1
GVMG	20					20	20	20	19	3	2	19	1
NV													
Y tế	0		1										
KT	1		0			1	1	1	1			1	
Bảo vệ	2		0	2									2
Nấu ăn	5			5									5
<b>Tổng</b>	<b>39</b>		<b>1</b>	<b>7</b>		<b>32</b>	<b>32</b>	<b>32</b>	<b>29</b>	<b>8</b>	<b>7</b>	<b>30</b>	<b>9</b>

\* Thực hiện các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Nhà trường đã nghiêm túc triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh Ninh Bình và ngành giáo dục.

- Chế độ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp: Nhà trường thực hiện chi trả đầy đủ, đúng thời gian các chế độ tiền lương, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên (đối với đối tượng đủ điều kiện), các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên. Không xảy ra tình trạng nợ lương, chậm lương hoặc chậm đóng bảo hiểm.

- Chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ theo quy định: Thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy, giáo viên tham gia các hoạt động kiêm nhiệm, tham gia hội thi, tập huấn chuyên môn theo kế hoạch năm học.

Trong học kỳ I, nhà trường đã tạo điều kiện cho 100% giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên đổi số và đổi mới phương pháp giáo dục mầm non theo quy định của sở GD&ĐT.

- Chính sách chăm lo đời sống tinh thần: Nhà trường phối hợp với Công đoàn tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên kịp thời đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, thai sản, hiếu – hi theo quy chế chi tiêu nội bộ; qua đó góp phần ổn định tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm và sự gắn bó của đội ngũ đối với nhà trường

- Chế độ tiền thưởng theo Nghị định 73 của Chính phủ: Nhà trường thực hiện chi trả chế độ cho CBGVNV đầy đủ kịp thời đúng đối tượng.

### **5. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.**

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, Trường Mầm non Gia Thịnh đã tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu phát triển của trẻ.

- *Công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình*

+ Nhà trường đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục theo chủ đề, kế hoạch tháng, tuần và kế hoạch giáo dục ngày bám sát Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành; đồng thời thực hiện linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và điều kiện thực tế của từng nhóm, lớp. Kế hoạch được phê duyệt, triển khai đồng bộ trong toàn trường và được rà soát, điều chỉnh kịp thời trong quá trình thực hiện.

+ Công tác chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn được thực hiện thường xuyên thông qua sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thăm lớp, kiểm tra nội bộ và trao đổi chuyên môn giữa cán bộ quản lý với giáo viên.

- *Thực hiện nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục*

+ Về nội dung giáo dục: Nhà trường tổ chức thực hiện đầy đủ các lĩnh vực phát triển của trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non, bảo đảm tính toàn diện, cân đối giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Nội dung giáo dục được lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn, bảo vệ môi trường, giáo dục giá trị sống và truyền thống văn hóa địa phương.

+ Về phương pháp giáo dục: Giáo viên chủ động đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành; chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ. Các phương pháp giáo dục được vận dụng linh hoạt, phù hợp với từng độ tuổi và đối tượng trẻ.

+ Về hình thức tổ chức: Các hoạt động giáo dục được tổ chức đa dạng, phong phú, kết hợp hài hòa giữa hoạt động trong lớp và ngoài trời; giữa hoạt động học có chủ đích và hoạt động vui chơi, trải nghiệm; bảo đảm an toàn và tạo hứng thú cho trẻ.

- *Công tác đánh giá sự phát triển của trẻ*

+ Nhà trường thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định, bảo đảm khách quan, trung thực và vì sự tiến bộ của trẻ. Giáo viên thực hiện quan sát, theo dõi thường xuyên, đánh giá định kỳ theo các lĩnh vực phát triển; kết quả đánh giá được sử dụng để điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp, đồng thời thông tin kịp thời tới cha mẹ trẻ nhằm phối hợp trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chất lượng chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng, giáo dục  
 100% trẻ được nuôi ăn tại trường với mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày;  
 100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ phát triển (về cân nặng và chiều cao), cụ thể:

Kết quả cân đo tháng 12/2025 Tổng số trẻ được cân: 332/332=100% trẻ

Cân nặng: Bình thường 326/332 trẻ =98,2%

SDDTNC: 6/332 trẻ =1,8 %

TC: 6/332=1,8%

Chiều cao: Bình thường: 325/332 trẻ =97,9%

SDDTTC; 7/332 trẻ =2,1%

So với đầu năm học trẻ SDDCN giảm 0,6 %; CC giảm 1,2%; TC Giảm 0,3%

\* Phát triển chương trình giáo dục của nhà trường: Nhà trường đã triển khai hiệu quả công tác phát triển chương trình giáo dục nhà trường trên cơ sở Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đặc điểm của trẻ và yêu cầu phát triển giáo dục địa phương.

- *Công tác xây dựng và điều chỉnh chương trình giáo dục nhà trường*

Nhà trường đã chỉ đạo xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường theo hướng mở, linh hoạt; cụ thể hóa mục tiêu, nội dung giáo dục phù hợp với từng độ tuổi, từng nhóm lớp và điều kiện thực tế của trường. Chương trình được rà soát, điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu, khả năng của trẻ và yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non. Việc phát triển chương trình có sự tham gia của Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn và đội ngũ giáo viên; nội dung chương trình được thảo luận, thống nhất trong sinh hoạt chuyên môn, bảo đảm tính khoa học và khả thi.

- *Lồng ghép nội dung giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương*

Nhà trường chú trọng lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục truyền thống văn hóa địa phương và đặc thù vùng miền (đặc biệt là giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, đuối nước cho trẻ tại khu vực Kênh Gà). Các nội dung này được tích hợp linh hoạt vào các hoạt động giáo dục hằng ngày, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện cho trẻ.

- *Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức thực hiện chương trình*

Trong học kỳ I, nhà trường tăng cường chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ. Các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục được đa dạng hóa, kết hợp giữa hoạt động học, hoạt động vui chơi và hoạt động trải nghiệm; chú trọng tổ chức các hoạt động ngoài trời, hoạt động khám phá, trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- *Gắn phát triển chương trình với bồi dưỡng chuyên môn và kiểm tra nội bộ*

Công tác phát triển chương trình giáo dục được gắn chặt với sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thăm lớp và kiểm tra nội bộ. Thông qua quá trình kiểm tra, đánh giá, Ban Giám hiệu kịp thời chỉ đạo điều chỉnh nội dung, phương pháp tổ chức thực hiện chương trình; đồng thời hỗ trợ giáo viên nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường.

\* Việc áp dụng các phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non

Nhà trường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ. Nội dung áp dụng các phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến được lồng ghép trong kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn, bảo đảm triển khai thống nhất và hiệu quả.

Trong học kỳ I, nhà trường tập trung triển khai và vận dụng hiệu quả một số phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến như:

+ Phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: Giáo viên chú trọng tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi theo nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ; tạo điều kiện để trẻ được trải nghiệm, khám phá và phát triển toàn diện.

+ Phương pháp học thông qua chơi và trải nghiệm: Các hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt, đa dạng; tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tế, hoạt động ngoài trời, giúp trẻ học tập một cách tự nhiên và hứng thú.

+ Tiếp cận giáo dục STEAM ở mức độ phù hợp: Nhà trường khuyến khích giáo viên lồng ghép các hoạt động khám phá khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học thông qua các hoạt động đơn giản, gần gũi với trẻ.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giáo dục: Giáo viên từng bước sử dụng các thiết bị công nghệ, học liệu số và phần mềm hỗ trợ để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục, tăng tính trực quan và hấp dẫn đối với trẻ.

Kết quả đạt được qua việc áp dụng các phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến đã góp phần:

+ Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ.

Tạo môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, kích thích hứng thú học tập và trải nghiệm của trẻ.

Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức hoạt động của đội ngũ giáo viên; giáo viên từng bước chủ động hơn trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục. Đội ngũ giáo viên từng bước nâng cao nhận thức và năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên nắm vững nội dung chương trình, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và khả năng nhận thức của trẻ, thực hiện phương pháp lấy trẻ làm trung tâm; hầu hết giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy có 28/28 giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào trong các hoạt động. Trong học kỳ 1 các tổ chuyên môn đã tổ chức được 04 chuyên đề cấp trường, và tham gia chuyên đề cấp tỉnh 6 buổi. Có 52 hoạt động được tổ chức tại trường (Dự giờ giáo viên: 12 hoạt động; Hội thi cấp Trường: 28 hoạt động; Chuyên đề cấp trường, cấp tỉnh: 12 hoạt động )

*Bên cạnh đó cũng còn một số hạn chế:*

+ Mức độ vận dụng các phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến giữa các giáo viên, nhóm lớp chưa đồng đều.

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị và học liệu phục vụ cho một số mô hình giáo dục tiên tiến còn hạn chế.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả chưa cao ở một số nhóm lớp.

\* Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai chuyên đề cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho Ban giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên các nhóm lớp. Nội dung chuyên đề được lồng ghép trong kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn và các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, bảo đảm triển khai thống nhất, có trọng tâm và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên tập trung xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, an toàn, thân thiện và phù hợp với độ tuổi của trẻ. Các góc hoạt động được bố trí khoa học, linh hoạt, có tính mở, tạo điều kiện cho trẻ được lựa chọn hoạt động theo nhu cầu, hứng thú và khả năng. Học liệu, đồ dùng đồ chơi được khai thác, sử dụng hiệu quả, trong đó tăng cường đồ dùng tự làm, đồ dùng sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục.

- Giáo viên đã chủ động đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường tổ chức cho trẻ học thông qua chơi, trải nghiệm, khám phá; chú trọng phát triển kỹ năng, năng lực và sự tự tin của trẻ. Các hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt, hạn chế áp đặt, khuyến khích trẻ mạnh dạn, tích cực tham gia và thể hiện ý kiến cá nhân.

- Trong quá trình thực hiện chuyên đề, trẻ được tạo nhiều cơ hội tham gia vào việc lựa chọn hoạt động, chuẩn bị học liệu, tham gia xây dựng môi trường lớp học và đánh giá kết quả hoạt động ở mức độ phù hợp với độ tuổi. Qua đó, trẻ hình thành thói quen tự lập, khả năng hợp tác, giao tiếp và phát triển các kỹ năng xã hội cần thiết.

- Việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” trong học kỳ I đã góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; môi trường giáo dục ngày càng thân thiện, an toàn; trẻ tích cực, tự tin và hứng thú tham gia các hoạt động.

*\* Bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế*

- Việc thực hiện chuyên đề ở một số nhóm lớp chưa đồng đều; mức độ sáng tạo trong xây dựng môi trường giáo dục còn hạn chế.

- Một số giáo viên lớn tuổi còn lúng túng trong việc thiết kế hoạt động mở, phát huy tối đa vai trò chủ thể của trẻ.

- Cơ sở vật chất, học liệu phục vụ cho việc xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn chưa thật sự phong phú.

## **6. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số**

*\* Tình hình triển khai phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống quản lý văn bản và điều hành;*

- Nhà trường xác định đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong giai đoạn hiện nay. Ban Giám hiệu đã chủ động chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành, chuyên môn và phối hợp với cha mẹ trẻ.

*\* Tình hình ứng dụng các công cụ số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động chuyên môn và hoạt động dạy, học tại nhà trường*

- Công tác quản lý được thực hiện từng bước trên nền tảng số: sử dụng phần mềm quản lý trường mầm non trong quản lý hồ sơ trẻ, hồ sơ đội ngũ, kế hoạch

giáo dục; triển khai hồ sơ điện tử, giảm dần hồ sơ giấy, góp phần tiết kiệm thời gian, nâng cao tính chính xác và minh bạch trong quản lý.

- Trong lĩnh vực chăm sóc, nuôi dưỡng, nhà trường ứng dụng CNTT vào xây dựng và quản lý thực đơn, theo dõi khẩu phần ăn, tình trạng dinh dưỡng, cân nặng, chiều cao và sức khỏe của trẻ; cập nhật kịp thời thông tin để phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc, điều chỉnh chế độ dinh dưỡng phù hợp cho từng trẻ.

- Trong hoạt động giáo dục, giáo viên tích cực ứng dụng CNTT vào thiết kế kế hoạch giáo dục, xây dựng bài giảng điện tử, sử dụng hình ảnh, video, học liệu số phù hợp với độ tuổi nhằm tăng tính trực quan, hấp dẫn, phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong các hoạt động học tập và vui chơi.

- Công tác tuyên truyền, trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ được thực hiện hiệu quả thông qua các kênh số như nhóm Zalo, số liên lạc điện tử, góp phần tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, giáo dục và bảo đảm an toàn cho trẻ.

- Qua triển khai thực hiện, nhận thức và năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ, giáo viên từng bước được nâng lên; công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ngày càng khoa học, linh hoạt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

*\* Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Bộ tiêu chí của Bộ GD&ĐT*

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT về đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, trong học kỳ I năm học 2025–2026, Trường Mầm non Gia Thịnh đã tổ chức xây dựng kế hoạch tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Bộ tiêu chí chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục mầm non một cách nghiêm túc, khách quan và phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

- Nhà trường đã thành lập tổ rà soát, đánh giá chuyển đổi số; tiến hành rà soát đối chiếu, đánh giá các nội dung theo các nhóm tiêu chí trọng tâm, bao gồm: hạ tầng số, quản lý điều hành, chuyên môn nghiệp vụ, dữ liệu số và năng lực số của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Về hạ tầng và điều kiện đảm bảo chuyển đổi số: Nhà trường có hệ thống máy tính, đường truyền Internet, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý và giảng dạy; cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các phần mềm quản lý trường học, hồ sơ điện tử và ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn.

+ Về công tác quản lý, điều hành: Nhà trường đã ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch, quản lý hồ sơ trẻ, hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên; từng bước triển khai sử dụng hồ sơ điện tử, giảm dần hồ sơ giấy, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đảm bảo tính chính xác, kịp thời và minh bạch.

+ Về hoạt động chuyên môn và chăm sóc, giáo dục trẻ: Giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế bài giảng, sử dụng hình ảnh, video, học liệu số phù hợp với độ tuổi; bước đầu hình thành thói quen khai thác công nghệ như một công cụ hỗ trợ nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

+ Về dữ liệu số: Nhà trường thực hiện cập nhật, quản lý dữ liệu trẻ, dữ liệu đội ngũ, dữ liệu nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ trên các phần mềm theo quy

định; dữ liệu được lưu trữ, khai thác phục vụ hiệu quả cho công tác chỉ đạo, điều hành và báo cáo.

+ Về năng lực số của đội ngũ: Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có chuyển biến tích cực trong nhận thức và kỹ năng ứng dụng CNTT; đa số giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm cơ bản phục vụ công tác chuyên môn, tuy nhiên mức độ khai thác và ứng dụng công nghệ giữa các cá nhân còn chưa đồng đều.

- Qua tự đánh giá theo Bộ tiêu chí của Bộ GD&ĐT, nhà trường xác định mức độ chuyển đổi số hiện tại đạt mức cơ bản; đã có nhiều kết quả tích cực bước đầu, song vẫn còn một số tiêu chí cần tiếp tục cải thiện, đặc biệt là việc chuẩn hóa dữ liệu, nâng cao năng lực số đồng đều cho đội ngũ và mở rộng phạm vi ứng dụng CNTT trong tổ chức hoạt động giáo dục.

\* Công tác an ninh trật tự, an toàn trường học: *(bao gồm an ninh, trật tự; phòng chống cháy nổ, thiên tai, dịch bệnh; an toàn về thân thể, tinh thần; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống đuối nước; an toàn trên không gian mạng,..)*

- Công tác an ninh, trật tự

+ Nhà trường xác định công tác bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự trường học là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong học kỳ I, gắn chặt với mục tiêu bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em về thể chất và tinh thần. Ban Giám hiệu đã chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự trong nhà trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; duy trì chế độ trực, kiểm soát người ra vào trường, đặc biệt trong các khung giờ cao điểm đón – trả trẻ.

+ Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Công an địa phương, chính quyền và các đoàn thể trên địa bàn trong việc nắm bắt tình hình an ninh trật tự khu vực xung quanh trường; kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ mất an toàn, xâm nhập trái phép, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh trường học được thực hiện thường xuyên thông qua sinh hoạt hội đồng, họp tổ chuyên môn và trao đổi với cha mẹ trẻ; chú trọng nhắc nhở giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nghề nghiệp, ứng xử sư phạm, bảo vệ quyền trẻ em. Trong học kỳ I, nhà trường không để xảy ra vụ việc mất an ninh, trật tự, bạo lực học đường hay vi phạm đạo đức nhà giáo; môi trường trường học được giữ vững ổn định, an toàn, góp phần tạo tâm lý yên tâm cho phụ huynh và điều kiện thuận lợi cho trẻ học tập, vui chơi.

\* Công tác phòng chống cháy nổ, thiên tai, dịch bệnh

- Nhà trường xác định công tác phòng chống cháy nổ, thiên tai và dịch bệnh là nhiệm vụ thường xuyên, xuyên suốt trong học kỳ I, gắn với mục tiêu bảo đảm an toàn tuyệt đối về tính mạng, sức khỏe và tinh thần cho trẻ, cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ban Giám hiệu đã xây dựng và triển khai đầy đủ các kế hoạch phòng cháy, chữa cháy; phòng chống thiên tai, bão lũ; phòng chống dịch bệnh theo mùa, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và chỉ đạo của ngành, địa phương. Các phương án xử lý tình huống khẩn cấp được rà soát, cập nhật, phân công trách nhiệm cụ thể đến từng bộ phận.

- Công tác phòng cháy, chữa cháy được chú trọng: hệ thống bình chữa cháy được kiểm tra định kỳ; lối thoát hiểm, khu vực bếp ăn, kho chứa được sắp xếp khoa học, an toàn; giáo viên, nhân viên được tuyên truyền, nhắc nhở thường xuyên

về ý thức phòng ngừa cháy nổ trong quá trình làm việc. Nhà trường chủ động triển khai các biện pháp phòng chống thiên tai, nhất là trong mùa mưa bão: kiểm tra, gia cố cơ sở vật chất, cây xanh, mái che; xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho trẻ khi thời tiết diễn biến bất thường; tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương để kịp thời ứng phó khi có tình huống xảy ra.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh được thực hiện nghiêm túc: tăng cường vệ sinh môi trường lớp học, đồ dùng – đồ chơi; thực hiện tốt công tác vệ sinh cá nhân cho trẻ; theo dõi sức khỏe hằng ngày, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các trường hợp trẻ có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm; phối hợp chặt chẽ với y tế địa phương và cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, phòng bệnh.

- Thông qua các biện pháp đồng bộ, trong học kỳ I, nhà trường không xảy ra vụ việc cháy nổ, tai nạn do thiên tai hay dịch bệnh lây lan trong trường học, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tạo niềm tin cho phụ huynh khi gửi trẻ tại trường.

*\* Công tác an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ tại trường*

- Nhà trường xác định công tác bảo đảm an toàn, an ninh trường học là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; trong đó đặc biệt chú trọng an toàn về thân thể và tinh thần cho trẻ tại trường. Chỉ đạo triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của ngành về phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn – thân thiện – tôn trọng – yêu thương, đảm bảo mỗi trẻ được chăm sóc, giáo dục trong không khí tâm lý tích cực, không áp lực, không kỳ thị, không xâm hại dưới bất kỳ hình thức nào. Nhà trường tổ chức ký cam kết trách nhiệm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc bảo đảm an toàn cho trẻ; quán triệt nghiêm túc quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non; yêu cầu giáo viên thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, yêu trẻ như con, tôn trọng sự khác biệt và quyền của trẻ em.

- Công tác quản lý trẻ được thực hiện chặt chẽ trong mọi thời điểm: đón – trả trẻ, tổ chức ăn, ngủ, vui chơi, hoạt động học tập và sinh hoạt ngoài trời; giáo viên thường xuyên theo dõi, quan sát, kịp thời phát hiện và xử lý các tình huống phát sinh, không để xảy ra tai nạn, thương tích do chủ quan đến với trẻ. Nhà trường chú trọng chăm sóc sức khỏe tinh thần cho trẻ thông qua việc xây dựng mối quan hệ tích cực giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ; tổ chức các hoạt động vui chơi, trải nghiệm, giao tiếp thân thiện nhằm giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, hình thành cảm xúc tích cực khi đến trường.

- Công tác phối hợp với cha mẹ trẻ được tăng cường nhằm nắm bắt kịp thời tâm lý, hoàn cảnh gia đình của trẻ; chủ động trao đổi, tư vấn cho phụ huynh về phương pháp chăm sóc, giáo dục, hỗ trợ tâm lý cho trẻ, đặc biệt đối với những trẻ nhút nhát, trẻ có biểu hiện rối nhiễu cảm xúc hoặc gặp khó khăn trong hòa nhập.

- Qua thực hiện các biện pháp đồng bộ, trong học kỳ I, nhà trường không xảy ra vụ việc mất an toàn về thể chất và tinh thần của trẻ, góp phần xây dựng môi trường giáo dục mầm non an toàn, hạnh phúc, tạo niềm tin vững chắc cho cha mẹ trẻ khi gửi con tại Trường Mầm non Gia Thịnh.

*\* Công tác an toàn giao thông*

- Nhà trường tiếp tục xác định công tác bảo đảm an toàn, an ninh trường học là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong mọi hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, trong đó đặc biệt chú trọng an toàn giao thông cho trẻ mầm non.

Trong học kỳ I, nhà trường đã tổ chức tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ thông qua các hoạt động phù hợp với độ tuổi như: làm quen với các biển báo giao thông đơn giản, trò chơi đóng vai “bé làm chú công an giao thông”, xem tranh ảnh, video minh họa, kể chuyện – đàm thoại về hành vi tham gia giao thông an toàn. Giáo dục trẻ hình thành những thói quen ban đầu về an toàn giao thông như: đi bộ sát lề đường, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe máy cùng người lớn; không tự ý chạy ra đường; biết chờ đèn tín hiệu giao thông và tuân thủ hướng dẫn của người lớn.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc nhắc nhở, hướng dẫn trẻ thực hiện an toàn giao thông khi đưa đón trẻ hằng ngày; bố trí khu vực đón – trả trẻ hợp lý, đảm bảo trật tự, an toàn trước cổng trường vào giờ cao điểm.

- Công tác đảm bảo an toàn giao thông được lồng ghép với phong trào xây dựng trường học an toàn – thân thiện – hạnh phúc, góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông cho trẻ ngay từ những năm đầu đời, đồng thời hạn chế tối đa các nguy cơ mất an toàn trong và ngoài khuôn viên nhà trường, tạo sự yên tâm cho phụ huynh khi gửi trẻ tại trường

\* *Phòng chống tệ nạn xã hội*: Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Công an địa phương, chính quyền và các đoàn thể trên địa bàn trong việc nắm bắt tình hình an ninh trật tự khu vực xung quanh trường; kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ mất an toàn, xâm nhập trái phép, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

\* *Công tác phòng, chống đuối nước cho trẻ em (đặc biệt tại khu Kênh Gà)*

- Xuất phát từ đặc thù địa bàn có nhiều ao, hồ, sông ngòi, đặc biệt là khu Kênh Gà giáp sông Hoàng Long, nhà trường xác định công tác phòng, chống đuối nước cho trẻ em là nhiệm vụ hết sức quan trọng, cần được triển khai chủ động, thường xuyên và có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – địa phương. Trong học kỳ I, nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống đuối nước cho trẻ em phù hợp với lứa tuổi mầm non; lồng ghép nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn đuối nước vào các hoạt động học tập, vui chơi, sinh hoạt hằng ngày của trẻ thông qua tranh ảnh, video minh họa, câu chuyện, trò chơi đóng vai và các tình huống giả định gần gũi với thực tế. Giáo viên chú trọng giáo dục trẻ nhận biết những khu vực nguy hiểm như: ao, hồ, sông, mương, kênh rạch; hướng dẫn trẻ những kỹ năng cơ bản phù hợp với độ tuổi như: không tự ý chơi gần khu vực nước khi không có người lớn; biết kêu gọi sự giúp đỡ của người lớn khi gặp nguy hiểm; hình thành thói quen tuân thủ sự giám sát của người lớn trong mọi hoạt động.

- Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền tới cha mẹ trẻ, đặc biệt là phụ huynh có con em học tập tại khu Kênh Gà, về nguy cơ tai nạn đuối nước và trách nhiệm giám sát, quản lý trẻ ngoài giờ học; khuyến cáo phụ huynh không để trẻ tự ý chơi gần sông, ao, hồ; chủ động rào chắn, che đậy các khu vực nước nguy hiểm xung quanh nhà ở. Phối hợp với chính quyền địa phương, các đoàn thể tại khu Kênh Gà trong việc tuyên truyền, nhắc nhở cộng đồng dân cư nâng cao ý thức phòng, chống đuối nước cho trẻ em; tham gia các hoạt động truyền thông cộng đồng, treo pano, áp phích tuyên truyền tại các khu vực có nguy cơ cao.

- Thông qua các biện pháp đồng bộ, trong học kỳ I, nhà trường không để xảy ra tai nạn đuối nước đối với trẻ em; nhận thức của giáo viên, phụ huynh và trẻ về

phòng, chống đuối nước từng bước được nâng cao, góp phần bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, nhất là trẻ em tại khu Kênh Gà.

*\* Công tác an toàn trên không gian mạng cho trẻ em trong nhà trường*

- Trong bối cảnh chuyển đổi số ngày càng được đẩy mạnh, Trường Mầm non Gia Thịnh đặc biệt quan tâm đến công tác bảo đảm an toàn trên không gian mạng cho trẻ em, coi đây là một nội dung quan trọng trong tổng thể nhiệm vụ bảo đảm an toàn, an ninh trường học. Nhà trường đã tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ về nguy cơ tiềm ẩn đối với trẻ em khi tiếp cận các thiết bị số, mạng Internet và các nền tảng trực tuyến; chú trọng phòng ngừa các hành vi xâm hại, nội dung không phù hợp với lứa tuổi, cũng như các nguy cơ ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất, tinh thần của trẻ. Giáo viên các nhóm lớp chủ động lồng ghép giáo dục kỹ năng an toàn khi tiếp xúc với thiết bị công nghệ thông tin thông qua các hoạt động phù hợp với độ tuổi như: làm quen với việc sử dụng thiết bị số có sự giám sát của người lớn; nhận biết một số biểu hiện nguy hiểm; hình thành thói quen sử dụng thiết bị đúng thời gian, đúng mục đích.

- Nhà trường thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng thiết bị CNTT, học liệu số trong các hoạt động giáo dục; kiểm soát chặt chẽ nội dung hình ảnh, video, phần mềm, ứng dụng được sử dụng cho trẻ; tuyệt đối không sử dụng các nội dung không rõ nguồn gốc, không phù hợp với trẻ mầm non. Công tác phối hợp với cha mẹ trẻ được chú trọng thông qua việc hướng dẫn phụ huynh quản lý thời gian sử dụng thiết bị điện tử tại gia đình; lựa chọn nội dung lành mạnh, phù hợp; đồng thời khuyến khích tăng cường các hoạt động vui chơi, trải nghiệm trực tiếp, giao tiếp thực tế nhằm hạn chế sự lệ thuộc của trẻ vào thiết bị số.

- Thông qua các biện pháp đồng bộ, công tác bảo đảm an toàn trên không gian mạng cho trẻ em trong nhà trường từng bước được triển khai hiệu quả, góp phần tạo môi trường giáo dục an toàn – lành mạnh – thân thiện, hỗ trợ tích cực cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

*\* Việc chỉ đạo đánh giá ngoài và đăng ký đánh giá ngoài năm học 2025-2026 (kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia)*

- Nhà trường đã tổ chức rà soát, tự đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và trường đạt chuẩn quốc gia; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, từng cá nhân phụ trách các tiêu chí, tiêu chuẩn; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất trong toàn trường.

- Công tác thu thập, hoàn thiện minh chứng được triển khai nghiêm túc, khoa học; hệ thống hồ sơ, tài liệu, số liệu minh chứng được sắp xếp đầy đủ, logic, phản ánh trung thực quá trình tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và công tác quản lý nhà trường.

- Trên cơ sở kết quả tự đánh giá và các điều kiện thực tế của nhà trường, Trường Mầm non Gia Thịnh đã xây dựng và hoàn thiện Tờ trình đề nghị đánh giá ngoài, dự kiến trình cấp có thẩm quyền vào tháng 3 năm 2026, thể hiện quyết tâm chính trị cao của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, hướng tới mục tiêu phát triển nhà trường ổn định, bền vững. Việc chuẩn bị các điều kiện cho đánh giá ngoài không chỉ góp phần hoàn thiện hồ sơ kiểm định mà còn tạo động lực thúc đẩy đổi mới công tác quản lý, nâng cao

chất lượng đội ngũ, cải thiện cơ sở vật chất, xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn – hạnh phúc, đáp ứng yêu cầu của trường đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn tiếp theo.

*\* Công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập trên địa bàn*

- Trường Mầm non Gia Thịnh được giao thực hiện nhiệm vụ phối hợp quản lý, hướng dẫn chuyên môn đối với 02 cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn, góp phần bảo đảm chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em theo đúng quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo. Hiện nay, trên địa bàn có 02 cơ sở mầm non tư thục Mina, với 05 nhóm lớp, 100 trẻ, 13 cán bộ, giáo viên, nhân viên, do Trường Mầm non Gia Thịnh trực tiếp theo dõi, hỗ trợ và quản lý về mặt chuyên môn theo phân công của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp quản lý; phân công cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tham gia hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở mầm non tư thục Mina, tập trung vào các nội dung trọng tâm như: thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non; tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ phù hợp với độ tuổi; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, kịp thời hướng dẫn, nhắc nhở và đề xuất các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, bảo đảm các cơ sở hoạt động đúng quy định, không để xảy ra các vụ việc mất an toàn cho trẻ. Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của ngành về giáo dục mầm non, đặc biệt là các quy định liên quan đến bảo vệ trẻ em, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, được nhà trường triển khai kịp thời tới đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của các cơ sở mầm non tư thục Mina thông qua nhiều hình thức phù hợp.

- Thông qua việc tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại 02 cơ sở mầm non tư thục Mina trên địa bàn từng bước được nâng lên; đội ngũ giáo viên, nhân viên có ý thức chấp hành tốt hơn các quy định của ngành; mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ngày càng chặt chẽ, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn xã Gia Viễn.

*\* Công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường*

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học bảo đảm đúng quy định, bám sát nhiệm vụ năm học, phù hợp với điều kiện thực tế của từng điểm trường và từng bộ phận công tác. Nội dung kiểm tra được triển khai toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi như: thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non; tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; công tác nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm; hồ sơ chuyên môn; công tác quản lý lớp học; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; nền nếp, kỷ cương hành chính và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ.

- Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện với nhiều hình thức phù hợp như: kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề, dự giờ – thăm lớp, kiểm tra đột xuất khi cần thiết. Quá trình kiểm tra bảo đảm tính khách quan, công khai, dân chủ, chú trọng tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn sau kiểm tra, hạn chế tư tưởng nặng về đánh giá, xếp loại, tạo sự đồng thuận và tinh thần cầu thị trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thông qua công tác kiểm tra nội bộ, Ban Giám hiệu đã kịp thời phát hiện những

mặt mạnh để nhân rộng, đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện chuyên môn của từng cá nhân, từng tổ chuyên môn và từng điểm trường. Các nội dung chưa phù hợp được hướng dẫn điều chỉnh ngay sau kiểm tra; kết quả kiểm tra được sử dụng làm căn cứ quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại giáo viên, bình xét thi đua, khen thưởng và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn.

- Hiệu quả của công tác kiểm tra nội bộ được thể hiện rõ nét trong việc nâng cao chất lượng chuyên môn của nhà trường. Đội ngũ giáo viên có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, chủ động điều chỉnh phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm; chất lượng soạn giảng, tổ chức hoạt động, xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học từng bước được nâng lên. Nền nếp chuyên môn được duy trì ổn định; việc thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non ngày càng đồng bộ, thống nhất giữa các nhóm lớp và các điểm trường. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra nội bộ còn góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của Ban Giám hiệu; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong nhà trường; xây dựng môi trường làm việc nghiêm túc, trách nhiệm nhưng thân thiện, hỗ trợ lẫn nhau. Qua kiểm tra, đội ngũ giáo viên nhận thức rõ hơn vai trò, trách nhiệm cá nhân trong việc bảo đảm chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, từ đó tạo chuyển biến tích cực trong chất lượng giáo dục chung của nhà trường trong học kỳ I.

#### I. Kết quả kiểm tra của nhà trường

+ Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: 4 cuộc

+ Kiểm tra công tác bán trú: 02 cuộc

+ Kiểm tra giờ dạy, QCCM giáo viên: 3 cuộc

### **8. Công tác truyền thông, thi đua khen thưởng**

\* *Công tác truyền thông của nhà trường*

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch truyền thông bám sát nhiệm vụ năm học, tập trung vào các nội dung trọng tâm như: tuyên truyền thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non; xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe; công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một; chuyển đổi số trong giáo dục mầm non; xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn – hạnh phúc. Công tác truyền thông được triển khai đa dạng về hình thức, linh hoạt về phương thức, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Nhà trường đã chủ động sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông như: bảng tin nhà trường, các cuộc họp phụ huynh, nhóm liên lạc điện tử của lớp, trang thông tin điện tử/ mạng xã hội của nhà trường (nếu có), phối hợp với hệ thống truyền thanh của địa phương để thông tin kịp thời các hoạt động nổi bật, các chủ trương, chính sách của ngành giáo dục và các quy định liên quan đến giáo dục mầm non.

- Thông qua công tác truyền thông, cha mẹ trẻ ngày càng hiểu rõ hơn về mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục mầm non; tích cực phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; đồng thuận và ủng hộ các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua, xã hội hóa giáo dục của nhà trường. Đặc biệt, các nội dung tuyên truyền về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống dịch bệnh và bảo đảm an toàn trên không gian mạng cho trẻ em đã được cha mẹ trẻ quan tâm, hưởng ứng và phối hợp thực hiện hiệu quả.

- Công tác truyền thông nội bộ cũng được nhà trường quan tâm đúng mức, góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các chủ trương, kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường được phổ biến kịp thời, đầy đủ; tinh thần trách nhiệm, ý thức xây dựng hình ảnh người giáo viên mầm non tận tụy, yêu nghề, mهن trẻ được lan tỏa tích cực trong tập thể sư phạm.

- Nhờ thực hiện tốt công tác truyền thông, hình ảnh và uy tín của Trường Mầm non Gia Thịnh từng bước được củng cố và nâng cao trong cộng đồng; tạo nền tảng thuận lợi cho việc huy động trẻ ra lớp, duy trì sĩ số, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non, đồng thời góp phần quan trọng vào việc chuẩn bị các điều kiện để nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, hướng tới kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch đã đề ra.

*\* Công tác thi đưoa, khen thưởng của nhà trường*

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thi đưoa sát với nhiệm vụ năm học, gắn phong trào thi đưoa với các cuộc vận động và phong trào lớn của ngành như: “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Các tiêu chí thi đưoa được cụ thể hóa rõ ràng, công khai, đảm bảo nguyên tắc công bằng – khách quan – minh bạch, tạo sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực trong toàn thể CBGVNV.

- Kết quả đạt được trong học kỳ I, phong trào thi đưoa của nhà trường được duy trì thường xuyên, có chiều sâu và đạt nhiều kết quả tích cực. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật lao động; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ và đạo đức nghề nghiệp được nâng cao rõ rệt. Công tác thi đưoa gắn chặt với nâng cao chất lượng chuyên môn, đặc biệt thông qua các hoạt động thao giảng, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn và Hội thi giáo viên giỏi cấp trường.

Kết quả Hội thi giáo viên giỏi cấp trường: 26/28 giáo viên tham gia đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp trường, trong đó có 03 giáo viên có tiết dạy sáng tạo, 02 giáo viên có hình thức tổ chức hoạt động linh hoạt sáng tạo, đồ dùng – đồ chơi tự làm sáng tạo, chuẩn bị chu đáo, được nhà trường biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Các tập thể lớp duy trì tốt nền nếp, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; nhiều cá nhân tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý lớp và tổ chức hoạt động cho trẻ.

Nhà trường thực hiện khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đưoa học kỳ I; việc khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, đúng đối tượng, tạo động lực khích lệ tinh thần làm việc, cống hiến của đội ngũ. Thông qua công tác thi đưoa, khen thưởng, ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng được nâng cao, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, vững mạnh.

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Kết quả nổi bật**

Nhà trường đã ban hành được trên 207 văn bản để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Có đủ các tổ chức, đoàn thể và hội đồng trường.

Trong học kỳ I năm học 2025-2026 trường Mầm non Gia Thịnh luôn khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định và luôn thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt, đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau.

Cán bộ quản lý đạt trên chuẩn đào tạo, có năng lực, tâm huyết với nghề, năng động, làm việc đạt hiệu quả tốt. Đội ngũ giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn cao, trách nhiệm trong công tác, tích cực học tập nâng cao trình độ và năng lực tay nghề, trình độ tin học, ngoại ngữ, lý luận chính trị. Có 26 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường.

Nhà trường thực hiện tốt các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ, quy chế dân chủ và quy chế hoạt động trong nhà trường

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế tuyển sinh, công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, đánh giá và các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên cũng như trẻ.

Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, làm tốt công tác XHHGD xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đồ dùng, tạo điều kiện cho nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về thu- chi, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác theo quy định.

Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch đẹp, trang thiết bị tương đối đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Duy trì vững chắc Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

Thực hiện tốt công tác huy động số lượng đảm bảo chất lượng, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đáp ứng yêu cầu giáo dục.

## **2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân**

### *a) Tồn tại, hạn chế*

Trang thiết bị cho các nhóm lớp 2,3,4 tuổi có được đầu tư song vẫn còn thiếu theo quy định tại Thông tư 01/2015 của BGDĐT chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng đổi mới của ngành học.

Khu kênh gà thường xuyên bị lũ lụt việc đi lại của giáo viên gặp nhiều khó khăn và nguy hiểm nhất là mùa lũ, đồ chơi trang thiết bị ngoài trời thường xuyên bị ngập nước chóng hư hỏng.

Tường nhà 6 phòng học khu trung tâm, khu hiệu bộ bị bong tróc, thiếu phòng học, phòng chức năng.

Tỷ lệ huy động trẻ đến trường chưa đảm bảo chỉ tiêu nhất là trẻ nhà trẻ với lý do khu kênh gà trẻ 2,3,4 tuổi đi thuyền cùng bố mẹ.

Thiếu nhân viên y tế, thủ quỹ theo Thông tư 19 nên khó khăn cho việc bố trí phân công thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

### *b) Nguyên nhân*

#### **\* Nguyên nhân khách quan**

Khu Kênh Gà là địa bàn thường xuyên chịu ảnh hưởng của mưa lớn, lũ lụt theo mùa; giao thông chủ yếu bằng đường thủy, gây nhiều khó khăn, tiềm ẩn nguy hiểm trong việc đi lại của giáo viên và trẻ, đặc biệt vào mùa mưa lũ. Điều này làm hạn chế khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục, đồng thời ảnh hưởng trực tiếp

đến việc bảo quản đồ chơi, thiết bị ngoài trời, dẫn đến tình trạng nhanh xuống cấp, hư hỏng.

Nguồn ngân sách đầu tư cho giáo dục mầm non tại địa phương còn khó khăn, trong khi nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định tại Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày càng cao và yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non ngày càng sâu rộng, dẫn đến việc trang thiết bị cho các nhóm lớp 2, 3, 4 tuổi tuy đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng đầy đủ theo quy định.

Quy mô trẻ trong độ tuổi ngày càng tăng, trong khi quỹ phòng học, phòng chức năng của nhà trường còn hạn chế; một số hạng mục công trình được xây dựng từ lâu, đã xuống cấp (tường bong tróc, phòng học chật hẹp không đủ diện tích...), gây khó khăn trong việc bố trí phòng học, phòng chức năng theo yêu cầu chương trình giáo dục mầm non mới.

Một bộ phận phụ huynh khu Kênh Gà có điều kiện kinh tế còn khó khăn, tính chất lao động phụ thuộc nhiều vào sông nước; trẻ 2, 3, 4 tuổi thường theo bố mẹ đi thuyền làm ăn, dẫn đến việc huy động trẻ đến trường, đặc biệt là trẻ nhà trẻ, chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

\* Nguyên nhân chủ quan

Việc tham mưu với cấp trên trong đầu tư bổ sung trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất tuy đã được quan tâm nhưng chưa theo kịp tốc độ đổi mới của chương trình và yêu cầu chuẩn hóa trường lớp theo các quy định hiện hành.

Nhà trường hiện còn thiếu nhân viên y tế học đường và thủ quỹ theo quy định tại Thông tư số 19/2024/TT-BGDĐT, dẫn đến việc phân công kiêm nhiệm cho cán bộ, giáo viên, gây áp lực công việc và ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Việc tuyên truyền về lợi ích của giáo dục mầm non, nhất là đối với trẻ nhà trẻ, chưa tạo được sự thay đổi mạnh mẽ trong nhận thức của một bộ phận phụ huynh; các hình thức vận động chưa thật sự linh hoạt, phù hợp với đặc thù sinh hoạt, lao động của người dân khu vực Kênh Gà.

### **III. Đề xuất, kiến nghị**

UBND Xã Gia Viễn: Biên chế nhân viên y tế cho trường Mầm non để đảm bảo kịp thời việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

Biên chế đủ giáo viên theo thông tư 19 cho nhà trường để có giáo viên tăng cường khi có giáo viên nghỉ thai sản mà nhà trường không thuê được giáo viên hợp đồng

Đầu tư kinh phí xây thêm các phòng học, phòng chức năng để đảm bảo cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại trường phòng phục vụ học tập,

## **Phần II**

### **NHIỆM VỤ TRONG NĂM HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026**

1. Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý và thu chi tài chính của đơn vị. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, nâng cao trách nhiệm đạo đức nhà giáo. Tăng cường công tác tuyên truyền, rèn luyện tư tưởng cho đội ngũ về việc thực hiện nghiêm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng về chủ trương mục đích ý nghĩa của GDMN

và phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định và chuẩn bị các điều kiện để phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi vào năm 2027.

3. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong Chương trình GDMN cho trẻ mẫu giáo. Tăng cường nền nếp, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Cán bộ giáo viên nhân viên thân thiện, mẫu mực là tấm gương để trẻ noi theo.

4. Tiếp tục làm tốt công tác công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư kinh phí bổ sung cải tạo xây mới CSVC. Quan tâm đầu tư kinh phí tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị hiện đại cho các nhóm, lớp. Đồ dùng trang thiết bị ngoài trời, cải tạo lại vườn rau sạch, trồng cây ăn quả, hoàn thiện các khu vui chơi trải nghiệm cho trẻ... chuẩn bị công tác duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và chuẩn quốc gia mức 1 vào năm 03/2026

5. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ, thực hiện tốt công tác bán trú trong nhà trường, lựa chọn nhà cung cấp thực phẩm đảm bảo tốt các điều kiện cung cấp thực phẩm cho nhà trường. Đảm bảo tuyệt đối VSATTP trong trường hạ tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi xuống dưới 2%..

6. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, thăm lớp, dự giờ, tổ chức các chuyên đề, hội thi, chương trình... nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Chỉ đạo giáo viên tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước như montessori, Steam.

7. Thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Thực hiện tốt chương trình “Tôi yêu Việt Nam” Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn và hạnh phúc.

8. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa cho trẻ. Tổ chức và tham gia tốt các phong trào thi đua, hội thi, hội giảng. Tổ chức tốt các ngày lễ, hội trong năm cho trẻ vui chơi, trải nghiệm.

9. Thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của nhà trường năm học 2025-2026

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của trường mầm non Gia Thịnh học kỳ I năm học 2025 – 2026.

**Nơi nhận:**

- SGDDT – PVH xã đề BC
- Lưu: HSNTr.

